

VƯƠNG NGỌC THI*

TIỀM NĂNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH TÂM LINH TẠI HUYỆN AN PHÚ, TỈNH AN GIANG¹

Tóm tắt: Bài viết khám phá tiềm năng phát triển du lịch tâm linh tại huyện An Phú, tỉnh An Giang trên cơ sở áp dụng khái niệm tính xác thực (authenticity) của Wang (1999) - bao gồm tính xác thực khách quan, xây dựng, và hiện sinh - để phân tích các đặc trưng văn hóa và tiềm năng du lịch nơi đây. Kết quả nghiên cứu cho thấy An Phú sở hữu một không gian tôn giáo và văn hóa vùng biên độc đáo bởi sự hòa hợp giữa các tôn giáo và dân tộc đa dạng trên địa bàn. Không gian văn hóa nơi đây còn chưa được khai thác và bởi vậy hứa hẹn sẽ đem lại cho khách du lịch những trải nghiệm tâm linh nguyên bản và sâu sắc. Trên cơ sở chỉ ra thực trạng, làm rõ các thuận lợi và khó khăn, bài viết đề xuất mô hình du lịch tâm linh thử nghiệm, với sự nhấn mạnh chiến lược phát triển bền vững và tôn trọng, thấu hiểu về văn hóa. Thông qua đó, du lịch không chỉ nhằm mục đích phát triển kinh tế của An Phú, mà còn góp phần giữ vững an ninh vùng biên giới.

Từ khóa: Du lịch, du lịch tâm linh, tính xác thực, An Giang.

Mở đầu

Cho đến nay, vẫn còn khá ít các nghiên cứu có về phát triển kinh tế định hướng du lịch ở An Giang. Một bài viết tiêu biểu có thể kể đến là “Đô thị di sản - nền tảng xây dựng sản phẩm du lịch mới phát triển du lịch An Giang” của Ngô Minh Hùng và Trần Thị Mỹ Diệu (2018). Với mục tiêu định vị lại ngành du lịch địa phương, khai thác hệ thống giá trị ẩn sâu trong di sản của An Giang, và học hỏi kinh nghiệm từ các đô thị thuộc địa đã thành công vươn tầm toàn cầu như Singapore, Hong Kong, hay Thượng Hải; bài viết xem xét và gợi mở tiềm năng phát triển du lịch mới tại An Giang, đặc biệt là các đô thị lịch sử Châu Đốc và Long Xuyên, dựa trên các giá trị di sản kiến trúc và hình thái đô thị mang tính thuộc địa Pháp. Nghiên cứu của Nguyễn Thị Ngọc Thơ và các cộng sự (2021) so sánh du lịch văn hóa Chăm giữa An Giang và miền Trung (Ninh Thuận, Bình Thuận), cho thấy du khách đến An Giang chủ yếu bị thu hút bởi du lịch tâm linh và cảnh quan thiên nhiên, với thời gian lưu trú trung bình ngắn hơn (khoảng 2,33 ngày) so với miền Trung. Nghiên cứu của Lâm Thị Mai Sương Tú (2023) tập trung vào việc khai thác tháng nhịn chay Ramadan của người Chăm nhằm phát triển sản phẩm du lịch cộng đồng, với ưu điểm là tạo ra các hoạt động trải nghiệm về đêm sôi nổi, đồng thời truyền tải các giá

* Viện Dân tộc học và Tôn giáo học, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam. Email: vuongngocthi@gmail.com.

Ngày nhận bài: 20/10/2025; **ngày phản biện:** 05/11/2025; **ngày duyệt đăng:** 10/11/2025.

¹ Bài viết là kết quả của Nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ (2024-2025): “Văn hóa của các cộng đồng cư dân vùng biên giới đất liền Việt Nam hiện nay trong phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh, chính trị”, do TS. Trần Hồng Thu làm chủ nhiệm, Viện Dân tộc học và Tôn giáo học là tổ chức chủ trì. Ý tưởng về bài viết bắt nguồn từ những chia sẻ của người dân tại địa bàn xã Nhơn Hội, An Phú mà người viết đã tiếp xúc, với hy vọng tìm được những nguồn sinh kế mới có tính bền vững. Từ phía các nhà quản lý, định hướng phát triển kinh tế của địa phương cho đến nay còn chưa rõ ràng. Bởi vậy, bài viết là sự kết hợp của ba góc nhìn - từ phía phần người dân, cán bộ quản lý, và nhà nghiên cứu - với mong muốn đưa ra một giải pháp, một hướng đi tiềm năng góp phát triển kinh tế và gìn giữ văn hóa của các tộc người vùng biên.

trị nhân văn sâu sắc về rèn luyện ý chí, sự cảm thông và chia sẻ. Như vậy, có thể thấy các nghiên cứu nhìn chung đều đi vào hướng phát huy nội lực của địa phương và tộc người phục vụ phát triển du lịch, tuy nhiên, vẫn chủ yếu hướng tới ở khu vực đô thị, hay chỉ định hướng cho từng tộc người riêng lẻ.

Trong những thập kỷ gần đây, du lịch tâm linh đã trở thành một xu hướng toàn cầu đáng chú ý, phản ánh nhu cầu ngày càng tăng của con người trong việc tìm kiếm ý nghĩa tinh thần, sự kết nối văn hóa và trải nghiệm giữa bối cảnh toàn cầu hóa và thương mại hóa (Norman, 2011). Tại Việt Nam, du lịch tâm linh phát triển mạnh mẽ ở các điểm đến nổi tiếng, như: Chùa Bà Chúa Xứ Núi Sam (An Giang²), hay Chùa Vĩnh Nghiêm (Thành phố Hồ Chí Minh), Chùa Hương (Hà Nội) - nơi thu hút hàng triệu lượt du khách mỗi năm. Du lịch tâm linh không chỉ mang lại lợi ích kinh tế đáng kể, mà còn góp phần bảo tồn và quảng bá các giá trị văn hóa truyền thống, thúc đẩy sự hiểu biết và đoàn kết giữa các dân tộc. Năm 2019 tại Việt Nam, trong số 85 triệu lượt khách nội địa, có 34,85 triệu lượt khách (42%) đến các điểm tâm linh, bởi vậy các địa phương đều đặc biệt quan tâm đầu tư cho loại hình du lịch này (Nhóm phóng viên Tạp chí Công Thương, 2021). Tuy nhiên, hiện nay nhiều vùng biên giới giàu tiềm năng văn hóa và tâm linh vẫn chưa được chú ý khai thác, trong đó huyện An Phú, tỉnh An Giang là một ví dụ.

An Phú nằm ở vùng biên giới Tây Nam Bộ, nơi sông Hậu và sông Châu Đốc giao nhau, phía Bắc giáp huyện Koh Thom, phía Tây Bắc giáp huyện Angkor Boret, phía Tây và Tây Nam giáp huyện Bourei Cholsar của Campuchia, phía Nam giáp thành phố Châu Đốc và phía Đông giáp thị xã Tân Châu³. Vị trí địa lý này không chỉ sở hữu những cảnh quan thiên nhiên đặc sắc, như: Búng Bình Thiên, mà còn định hình một không gian văn hóa độc đáo, nơi các cộng đồng người Kinh, Chăm, Hoa, Khơ-me (Khmer) cùng sinh sống. Sự đa dạng tôn giáo ở An Phú được thể hiện qua sự hiện diện đồng thời của nhiều tín ngưỡng, tôn giáo, như: đạo Cao Đài, Phật giáo Hòa Hảo, Islam giáo (Hồi giáo), Công giáo và các tín ngưỡng dân gian.

Mặc dù sở hữu nhiều tiềm năng, An Phú hiện chưa có các tour du lịch chính thức. Sử dụng khái niệm tính xác thực (Authenticity) của Wang (1999), bài viết này đi vào phân tích một số địa điểm tôn giáo và văn hóa ở An Phú qua ba khía cạnh: tính xác thực khách quan, tính xác thực xây dựng và tính xác thực hiện sinh. Thông qua điền dã thực địa trong năm 2025 tại An Phú, nghiên cứu nhằm trả lời hai câu hỏi chính: (1) Tính xác thực được thể hiện như thế nào qua các đặc trưng văn hóa và tôn giáo của An Phú? (2) Tính xác thực có thể được khai thác như thế nào để phát triển du lịch tâm linh bền vững tại khu vực này?. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất một mô hình tour du lịch tâm linh thử nghiệm tại An Phú. Trong khi những nghiên cứu trước đây tập trung vào các điểm du lịch tâm linh nổi tiếng ở Việt Nam, nghiên cứu này nhằm khám phá những tiềm năng độc đáo chưa được khai thác của một khu vực biên giới đa dạng về dân tộc, nơi sự hòa hợp văn hóa và tôn giáo mang lại tính xác thực đặc biệt hiếm thấy trong các tài liệu du lịch.

² Nghiên cứu này được thực hiện tại thời điểm hệ thống hành chính cấp huyện vẫn chưa dừng hoạt động. Do đó, địa danh huyện An Phú và tỉnh An Giang trong bài viết được hiểu là trước sáp nhập ngày 01/7/2025.

³ Hai đơn vị hành chính này cũng đã đều dừng hoạt động sau ngày 01/07/2025.

1. Lý thuyết và phương pháp nghiên cứu

Bài viết phân tích tiềm năng du lịch tâm linh tại An Phú dựa trên khái niệm “Authenticity” (tính xác thực) của Wang⁴. Khái niệm này không chỉ giúp làm rõ các đặc trưng văn hóa của An Phú mà còn, cung cấp cơ sở để đề xuất một mô hình du lịch tâm linh bền vững, nơi tính xác thực được duy trì thông qua quản lý cộng đồng và giáo dục du khách. Wang (1999) phân loại ba cách tiếp cận chính đối với tính xác thực. Thứ nhất, *tính xác thực khách quan (objective authenticity)* liên quan đến sự nguyên bản của các đối tượng văn hóa hoặc di sản, chẳng hạn như kiến trúc tôn giáo, nghi lễ truyền thống, hoặc nghề thủ công. Cách tiếp cận này nhấn mạnh những giá trị lịch sử và văn hóa không thể thay đổi, vốn là yếu tố thu hút du khách tìm kiếm trải nghiệm “thật”. Thứ hai, *tính xác thực xây dựng (constructive authenticity)* tập trung vào cách các cộng đồng địa phương, nhà tổ chức du lịch, hoặc du khách diễn giải và tái tạo văn hóa để đáp ứng nhu cầu du lịch, như trình diễn nghi lễ. Tuy nhiên, quá trình này có thể dẫn đến thương mại hóa, làm suy giảm tính nguyên bản nếu không được quản lý chặt chẽ. Thứ ba, *tính xác thực hiện sinh (existential authenticity)* nhấn mạnh trải nghiệm cá nhân của du khách, nơi họ tìm kiếm sự kết nối tinh thần, cảm giác an lạc, hoặc ý nghĩa bản thân thông qua việc tham gia nghi lễ, khám phá cảnh quan, hoặc hòa mình vào văn hóa địa phương. Khung phân tích này cho phép đánh giá cách các giá trị văn hóa và tôn giáo của An Phú có thể được khai thác mà vẫn bảo toàn tính xác thực, đồng thời cung cấp cơ sở xây dựng mô hình du lịch nhấn mạnh trải nghiệm tinh thần và sự tham gia của cộng đồng, phù hợp với bối cảnh vùng biên giới đa dân tộc, đa tôn giáo.

Các dữ liệu trong bài viết là kết quả của chuyến điền dã tại huyện An Phú, tỉnh An Giang tháng 5/2025. Chuyến đi kết hợp quan sát tham dự tại các điểm thực hành tôn giáo, tín ngưỡng, phỏng vấn sâu người dân và các chức sắc tôn giáo, thảo luận nhóm với các ban ngành địa phương để thu thập nguồn dữ liệu đa chiều, qua đó khám phá các chiều cạnh của tính xác thực được thể hiện tại các địa điểm tâm linh, đồng thời đánh giá tiềm năng du lịch tại địa phương. Qua sự tư vấn của các ban ngành địa phương, xã Nhon Hội⁵, huyện An Phú - một xã biên giới có sự chung sống của người Chăm và người Kinh (Việt) và tồn tại đa dạng các tôn giáo, tín ngưỡng khác nhau - được lựa chọn làm điểm nghiên cứu⁶. Tại đây, chúng tôi đã đi thăm và phỏng vấn tại một số địa điểm văn hóa, tôn giáo, tập trung vào các điểm tại Ban Trị sự Phật giáo Hòa Hảo, thánh thất Cao Đài và thánh đường Islam giáo cùng một số địa điểm có thể tích hợp trong du lịch tâm linh, như Búng Bình Thiên tại xã Nhon Hội, cột mốc biên giới 246 (1) và cửa khẩu Khánh Bình tại thị trấn Long Bình⁷. Các phần tiếp theo sẽ trình bày cụ thể về tính xác thực của các địa điểm tôn giáo này.

⁴ Ning Wang là tác giả người Trung Quốc, năm 1999, ông nổi tiếng với lý thuyết về *Authenticity*, trong đó ông đã mở rộng cách hiểu về trải nghiệm du lịch vượt ra ngoài phạm vi vật thể. Cách tiếp cận “Authenticity” - *tính xác thực* của Wang trở thành nền tảng lý thuyết quan trọng trong nghiên cứu du lịch đương đại và các ngành nhân học xã hội, văn hóa, tôn giáo...

⁵ Sau 01/07/2025, sáp nhập với xã Phú Hội (phần còn lại sau khi sáp nhập vào xã An Phú), xã Phước Hưng và xã Quốc Thái thành xã Nhon Hội, tỉnh An Giang.

⁶ Năm 2024, huyện An Phú có tổng dân số là 149.752 người, 41.930 hộ, với ba dân tộc chính là người Kinh, người Hoa và người Chăm. Xã Nhon Hội có 10.764 người, 3.028 hộ, cư trú trong 03 Ấp là Bắc Đại, Tắc Trúc và Búng Lớn. Dân số chủ yếu là người Chăm và người Kinh (Chi cục Thống kê khu vực Châu Đốc, An Phú, 2025). Người Chăm chủ yếu cư ngụ tại ấp Búng Lớn, chiếm 383 hộ (1.676 người) trong tổng số 724 hộ của Ấp này (số liệu do Trường ấp cung cấp)

⁷ Sau 01/07/2025, sáp nhập với xã Khánh An, xã Khánh Bình thành xã Khánh Bình, tỉnh An Giang.

2. Tính xác thực của các địa điểm tôn giáo ở An Phú

2.1. Tính xác thực khách quan (*Objective Authenticity*)

Nằm trong vùng văn hóa Nam Bộ, An Phú mang tính xác thực khách quan của sự hỗn dung văn hóa qua quá trình giao lưu tiếp biến giữa các tộc người Kinh, Khơ-me, Hoa, Chăm và các cư dân tại chỗ, cùng với sự tiếp xúc sớm với văn hóa phương Tây từ thế kỷ XVIII (Huỳnh Ngọc Thu, 2009; Trần Ngọc Thêm, 2022). Sự hỗn dung này không chỉ là sự trộn lẫn, mà còn là sự dung hòa, tạo ra một bản sắc văn hóa Nam Bộ thống nhất trong đa dạng, được củng cố qua các nghi lễ, tín ngưỡng, phong tục truyền thống. Đặc biệt, tinh thần bao dung của cư dân Nam Bộ, thể hiện qua sự bình đẳng, trọng nghĩa, khinh tài và sẵn sàng chấp nhận tín ngưỡng đa dạng đã góp phần định hình bản sắc văn hóa độc đáo của khu vực này (Mai Thanh Hải, 2008). Các địa điểm tại An Phú thể hiện rõ nét tính xác thực khách quan này thông qua các di sản văn hóa và tôn giáo nguyên bản, chưa bị ảnh hưởng bởi thương mại hóa du lịch.

Đạo Cao Đài: tính xác thực khách quan của đạo Cao Đài được thể hiện qua nguồn gốc lịch sử gắn liền với bối cảnh khủng hoảng kinh tế, chính trị ở Nam Bộ cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX, khi người dân tìm đến các thực hành tâm linh như cầu cơ để tìm chỗ dựa tinh thần (Huỳnh Ngọc Thu, 2009). Hình thành từ phong trào cơ bút có nguồn gốc từ Minh Sư đạo ở Trung Quốc, đạo Cao Đài kết hợp hài hòa các yếu tố Tam giáo (Phật, Nho, Lão) và các thực hành tín ngưỡng bản địa, tạo nên một hệ thống tín ngưỡng độc đáo của cư dân Nam Bộ (Huỳnh Ngọc Thu, 2009). Bên cạnh nét độc đáo về kiến trúc giao thoa của Phật giáo, Đạo giáo và Công giáo, đạo Cao Đài còn mang nét nguyên bản trong những quy định nghiêm ngặt về nghi lễ cúng cũng như hệ thống cấp bậc chức sắc. Nghi lễ cúng tứ thời (6 giờ, 12 giờ, 18 giờ, và 24 giờ) được duy trì hàng ngày, cùng với đó là các ngày lễ trải dài quanh năm, tổng hợp ngày lễ của nhiều tôn giáo khác nhau (Huỳnh Ngọc Thu, 2009).

Tính xác thực khách quan còn được củng cố qua những quy định nghiêm ngặt của đạo về diện tích, quy cách, hình mẫu của các thánh thất. Tại An Phú có 07 họ đạo Cao Đài, trong đó có 03 thánh thất đã xây dựng xong, 02 đang xây dựng. Thánh thất Cao Đài tại xã Nhơn Hội đang khởi công xây dựng, hiện tại cơ sở thờ tự mới chỉ có Thiên Phong đường. Khi trao đổi với người dân được biết: “*Xây dựng Thánh thất thì có mẫu từ số 1 đến số 6, tùy theo diện tích mà xin mẫu phù hợp. Ở đây chúng tôi xin là mẫu số 6. Mẫu số 5, 6 là thường thấy nhất, còn không xin được số 2, 3 vì diện tích rất lớn, các nơi đều không có đất. Mẫu số 6 thì quy định là 11m x 27m*” (PVS, nam, 54 tuổi, thôn Tắc Trúc).

Islam giáo: thánh đường Islam giáo Al-Khairiyah tại ấp Búng Lớn là trung tâm tôn giáo và văn hóa của cộng đồng Chăm theo Islam giáo dòng Sunni. Tính xác thực khách quan của Islam giáo tại Việt Nam, đặc biệt dòng Sunni, được thể hiện qua nguồn gốc lịch sử từ thế kỷ XI, khi tôn giáo này du nhập vào cộng đồng Chăm thông qua các thương nhân Arab và Trung Cận Đông, kết hợp với giáo lý nghiêm ngặt về thờ phụng duy nhất Thượng đế Allah và thực hành năm trụ cột đức tin (Viện Nghiên cứu Tôn giáo, 2022). Tại An Phú, thánh đường Al-Khairiyah duy trì các nghi lễ cầu nguyện năm lần mỗi ngày và tháng chay Ramadan, phản ánh sự nguyên bản của Islam giáo chính thống. Những thực hành này, cùng với kiến trúc thánh đường đặc trưng với mái vòm bạc, sơn màu xanh ngọc và biểu tượng trăng lưỡi liềm, khẳng định tính xác thực khách quan, gắn liền với truyền thống tôn giáo toàn cầu của Islam giáo. Theo một tín đồ ở đây thì “*Hồi giáo thực ra có cả trăm nhóm khác nhau. Chúng*

em ở đây là Hồi giáo chính thống, một ngày làm lễ năm lần. Những chỗ khác, có nơi họ chỉ cầu nguyện ngày hai lần, ba lần, như thế đạo cũng đã khác đi rồi” (PVS, nam, 24 tuổi, ấp Búng Lớn).

Phật giáo Hòa Hảo: tính xác thực khách quan của Phật giáo Hòa Hảo được thể hiện qua nguồn gốc lịch sử từ năm 1939, khi Huỳnh Phú Sổ sáng lập đạo tại làng Hòa Hảo, kế thừa tư tưởng Phật giáo nhập thế và đạo Bửu Sơn Kỳ Hương, với giáo lý “học Phật, tu nhân” nhấn mạnh báo đáp Tứ Ân và tám điều răn cấm. Các thực hành tôn giáo như thờ *trần dà*, cúng lễ tại gia với hương, hoa, nước lạnh, và đọc sấm giảng của Huỳnh Giáo chủ phản ánh sự nguyên bản của Phật giáo Hòa Hảo gắn liền với triết lý Phật giáo giản lược phù hợp với đời sống nông dân Nam Bộ (Viện Nghiên cứu Tôn giáo, 2022). Những yếu tố này khẳng định tính xác thực khách quan, thể hiện sự kết nối sâu sắc với truyền thống tôn giáo và văn hóa địa phương. Tính giản dị tại nơi thờ tự cùng với các hoạt động thiện nguyện được tổ chức thường xuyên và có hiệu quả là minh chứng rõ ràng cho tính xác thực của tôn giáo này. Bên cạnh đó, triết lý thiện nguyện của Phật giáo Hòa Hảo cũng có những hiệu ứng tốt cho xã hội, dễ dàng nối kết các cá nhân dù thuộc bất kỳ tôn giáo nào hay không theo tôn giáo.

2.2. Tính xác thực hiện sinh (Existential Authenticity)

Tính xác thực hiện sinh tại An Phú được thể hiện qua các trải nghiệm tinh thần và văn hóa mà du khách tiềm năng có thể cảm nhận. Tại thánh thất Cao Đài, việc phân chia lối đi riêng cho nam và nữ ngay từ cổng vào (nam tả, nữ hữu) cho đến ban thờ riêng ở hai gian phụ và không gian riêng tại nơi hành lễ ở chính điện thể hiện sự hài hòa và cân xứng âm dương là một nét khác biệt mang tính nguyên bản có thể gây ấn tượng ngay từ ban đầu với khách du lịch. Việc quan sát nghi lễ tại thánh thất, với tiếng chuông và không khí trang nghiêm, mang lại cảm giác an lạc và kết nối tinh thần. Bên cạnh đó, tính hiếu khách và sự thân thiện của các chức sắc và tín đồ ở đây cũng là một điểm cộng cho du lịch. Ví dụ, khi nhóm nghiên cứu xin lỗi do lúc vào thánh thất đã không đi đúng theo lối riêng cho nam và nữ, Chánh trị sự tại đây nói rằng, mọi người không theo đạo, không biết, nên không bắt lỗi. Bên cạnh đó, chúng tôi được mời uống các loại nước giải khát và thưởng thức cơm chay, các món ăn tuy giản đơn nhưng đều mang màu sắc hài hòa, trình bày đẹp mắt và hương vị tươi mới.

Tại thánh đường Al-Khairiyah, việc tham gia quan sát nghi lễ cầu nguyện hoặc trò chuyện với người Chăm về phong tục Islam giáo có thể mang đến những trải nghiệm mới. Chúng tôi cảm nhận được sự thành kính và tận tụy của các tín đồ khi tiến hành cầu nguyện tại thánh đường. Các chức sắc cũng như chức việc đã rất cởi mở chia sẻ về Islam giáo và các hoạt động tôn giáo của họ. Tuy đã tìm hiểu một số thông tin về Islam giáo trước khi đến thăm thánh đường nhưng chúng tôi vẫn rất ấn tượng trước việc thực hành cầu nguyện năm lần một ngày của các tín đồ, bởi việc này yêu cầu họ thức dậy hàng ngày trước khi Mặt Trời mọc. “Hàng ngày chúng em cầu nguyện vào lúc 5h sáng, thì phải dậy từ 4h hoặc 4h30. Lúc còn nhỏ thì hơi khó chút sau lớn một chút là thành bình thường. Ở đây chỉ bắt buộc với độ tuổi từ 15 trở lên, nhưng hồi em 12 tuổi là đã theo bố đi cầu nguyện đều rồi. Giờ cầu nguyện là 4h30 sáng, 12h trưa, 3h chiều, 6h chiều và 7h30 tối” (PVS, nam, 24 tuổi, ấp Búng Lớn). Các chức việc cũng mời thành viên trong đoàn nghiên cứu dùng thử dầu thơm mà tín đồ hay sử dụng như một cách thanh tẩy bản thân trước khi cầu nguyện. Việc kết hợp mùi hương trong nghi lễ giúp tạo nên những cung bậc cảm xúc mới và có thể được sử dụng trong du lịch để tạo nên một nét nguyên bản riêng biệt của tôn giáo này.

Ban Trị sự Phật giáo Hòa Hảo tại Nhân Hạ (từ đây viết tắt là Ban Trị sự) lại cho chúng tôi một cảm nhận khá khác biệt so với hai tôn giáo nói trên. Ấn tượng đầu tiên là tính giản đơn trong kiến trúc, bài trí. Ấn tượng nổi bật thứ hai là những hoạt động thiện nguyện được thể hiện rất rõ trong không gian của Ban Trị sự. Theo như Trưởng ban Trị sự thì họ chỉ yêu cầu đơn giản, có chỗ rộng rãi là được. Hàng tháng Ban họp hai lần. Các hoạt động thiện nguyện thì có nhiều, như: nắm gạo tình thương, tặng quà cứu trợ, cất nhà tình thương cho người dân nghèo,... Năm 2024 cất được ba căn nhà, một căn do Ban Trị sự hỗ trợ, hai căn còn lại Nhà nước hỗ trợ mỗi căn 60 triệu đồng, còn lại là Ban Trị sự.

Khi người viết đang trao đổi với Trưởng ban Trị sự thì một người phụ nữ có khuôn mặt khắc khổ tiến đến. Sau khi trao đổi với người phụ nữ trong vài phút, Trưởng ban Trị sự nói: *“Thôi được rồi, ông biết rồi. Cứ về đi, bữa mai ông qua xem rồi ông giúp cho”*. Sau đó, Trưởng ban Trị sự cho biết đây là một hộ nghèo có hoàn cảnh khó khăn trong Ấp nhưng chưa nằm trong danh sách hỗ trợ xây nhà của Nhà nước. Nhà của bà bị tụt mái do mưa bão, không còn cửa, không có nhà vệ sinh, gỗ bị mối mọt và thủng ở sàn nhà (nhà sàn cạnh sông). Với những trường hợp như vậy, Ban Trị sự sẽ vận động bà con quyên góp giúp đỡ để có tiền mua sắm nguyên vật liệu, đồng thời bỏ công sức để vận chuyển và xây dựng ngôi nhà cho những gia đình gặp hoàn cảnh khó khăn. Trưởng ban Trị sự năm nay đã 74 tuổi nhưng vẫn tham gia vào tất cả các khâu của công việc. Những chia sẻ của ông và những điều chúng tôi được tận mắt chứng kiến tạo nên ấn tượng khó phai về triết lý thiện nguyện của Phật giáo Hòa Hảo - một tôn giáo đã có những hoạt động vô cùng thiết thực để sẻ chia gánh nặng và mang lại điều thiện lành cho những người gặp khó khăn trong cuộc sống.

2.3. Tính xác thực xây dựng (Constructive Authenticity)

Tính xác thực xây dựng được thể hiện qua khả năng diễn giải và tái tạo văn hóa để phù hợp với du lịch. Tại An Phú hiện nay, du lịch vẫn chưa phát triển, chưa có các tour tổ chức dẫn khách tới mà chủ yếu là khách thăm quan tự phát. Tính xác thực xây dựng do vậy còn chưa rõ ràng, tuy nhiên nó cũng để lại một khoảng trống tiềm năng cho sự xây dựng từ phía người dân, chính quyền và ngành du lịch để định hình du lịch An Phú trong mắt khách thăm quan. Dưới đây người viết sẽ đi vào trình bày những nét đặc trưng của tình hình tôn giáo tại An Phú dưới góc nhìn của các chức sắc tôn giáo, tín đồ, cùng với cán bộ quản lý các cấp - những điều có thể định hình nên nét riêng biệt của du lịch tâm linh nơi đây nhằm thu hút du khách.

Nghiên cứu tại xã Nhơn Hội, An Phú cho thấy một sự đa dạng và hòa hợp đáng ngạc nhiên giữa các tôn giáo, tín ngưỡng, trong đó bao gồm ba tôn giáo chính là đạo Cao Đài, Phật giáo Hòa Hảo và Islam giáo. Phỏng vấn sâu với các chức sắc của ba tôn giáo này được biết, họ đều có sự hiểu biết và quan hệ mật thiết, giúp đỡ lẫn nhau. Theo Trưởng ban Trị sự Phật giáo Hòa Hảo tại xã Nhơn Hội thì: *“Bên đó tôi đều quen biết cả. Hồi bên thánh thất Cao Đài xây còn gọi chúng tôi sang nhờ giúp, chúng tôi cũng sang”*, hay *“Ai nghèo, ai cần giúp đỡ chúng tôi đều giúp, không phân biệt Kinh hay Chăm, không phân biệt theo đạo nào”* (PVS, nam, 74 tuổi, ấp Tắc Trúc). Chánh trị sự họ đạo Cao Đài tại xã Nhơn Hội cũng cho biết: *“Có việc gì, các dịp lễ lớn chúng tôi đều mời nhau qua. Lễ đặt viên gạch là chúng tôi có mời. Còn lúc xây dựng Thiên Phong đường là bên Hòa Hảo có sang giúp mình xây dựng. Rồi sắp tới xây dựng Thánh thất xong tôi cũng sẽ mời; bên Chăm họ cứ bảo anh ơi anh nhớ bảo em nhé, hôm đấy em đến nhé, bảo từ lâu rồi. Đi họp gặp nhau suốt mà (...) Không có việc tranh giành tín đồ đâu (với Phật giáo Hòa Hảo - TG), mà hầu như là theo đạo nào thì nguyên đạo đó”* (PVS, nam, 54 tuổi, ấp Tắc Trúc). Còn đối với Giáo cả người Chăm của thánh đường Al-Khairiyah thì: *“Tôi*

ở trong Ban Mặt trận Tổ quốc nên là bên các tôn giáo khác tôi cũng biết hết. Các dịp lễ lớn thì mình đều mời, cả cán bộ và cả bên Cao Đài, Hòa Hảo nữa” (PVS, nam, 77 tuổi, ấp Búng Lớn).

Sự gắn kết, hòa hợp giữa các cộng đồng dân tộc và tôn giáo tại An Phú không thể thiếu được vai trò quan trọng của các cấp chính quyền nơi đây. Các tôn giáo đều có ít nhất một đại diện là thành viên của Mặt trận Tổ quốc cấp xã, đồng thời có sự gắn kết mật thiết với chính quyền cấp xã. Theo đánh giá của cán bộ địa phương thì An Phú nói riêng và An Giang nói chung rất yên bình, ít có các sự việc, hiện tượng nổi cộm về tôn giáo: “Cho đến nay chức sắc và người dân đều chấp hành rất tốt các chủ trương, chính sách của Nhà nước. Nổi bật là thời kỳ Covid-19, lúc đó cũng cho thấy sự tương trợ giữa các cộng đồng trong địa phương. Khi đó có ai được ra khỏi nhà đâu, nhưng mà vẫn giữ vững được an ninh lương thực, cứ rau người dân trồng trong nhà mình rồi đưa từ nhà này qua nhà kia. Nhà nước và nhân dân cùng thực hiện nhiều chuyến xe không (0) đồng, đùm bọc lẫn nhau không phân biệt Kinh, Chăm hay Hoa. Đặc biệt, Phật giáo Hòa Hảo là lực lượng nòng cốt ở địa phương; Ban Trị sự Phật giáo Hòa Hảo chung tay cùng chính quyền cung cấp nhân lực, tài lực, cả xe cứu thương” (Thảo luận nhóm cán bộ huyện An Phú, 2025).

Sự an bình, gắn kết và hòa hợp giữa các tôn giáo ở An Phú cũng một phần bởi chính quyền đã tạo điều kiện thuận lợi cho các tôn giáo hoạt động, như trong trường hợp đạo Cao Đài: “Hàng tháng chúng tôi có đi xin quyền góp trong cộng đồng, ai có thì cho. Việc này là phải xin phép chính quyền, mà cũng chỉ có xã này mới được phép thôi (xã Nhơn Hội - TG)” (PVS, nam, 54 tuổi, Chánh trị sự Thánh thất, ấp Tắc Trúc). Cán bộ các cấp cũng luôn quan tâm và tôn trọng đối với các chức sắc tôn giáo, như Trưởng ban Trị sự Phật giáo Hòa Hảo tại xã Nhơn Hội cho biết: “Hồi Covid-19, xã gọi tôi giúp, tôi phải phụ trách cả bên Long Bình nữa, qua trực ở chỗ bệnh viện ở đó. Ông T. trên huyện ông gọi về chỉ đạo bên xã là ông Tư ông lớn tuổi rồi mà sao các cậu để ông ở đấy, rồi ông ốm ông bệnh thì làm sao. Thế là họ lại chuyển người khác sang cho tôi về” (PVS, nam, 74 tuổi, ấp Tắc Trúc). Hay như trường hợp thánh đường của người Chăm thường có những đoàn quốc tế đến thăm và giúp đỡ hàng năm, tuy nhiên về phía các chức sắc hay người dân không thấy những phản ánh về các thủ tục phức tạp, phiền hà có thể phát sinh đối với các đoàn quốc tế, nhất là ở khu vực biên giới.

Các tín đồ của các tôn giáo trên địa bàn cũng thể hiện sự chấp hành cao với các quy định, thủ tục hành chính của Nhà nước, điển hình như người Chăm chấp hành các quy định, thủ tục hành chính đối với việc đi lại xuyên biên giới. Theo người coi sóc thánh đường, “ở đây nhiều người có người thân, quen bên Campuchia lắm, vì trước đây toàn qua đó buôn bán mà. Giờ vẫn bán. Hồi xưa thì còn có người đi lén qua, đi qua không xin phép chứ giờ là xin phép hết rồi. Rồi các cháu đi học, chúng tôi cũng làm đủ thủ tục theo Nhà nước như nào làm như thế, hộ chiếu visa đầy đủ” (PVS, nam, 56 tuổi, ấp Búng Lớn). Hay một nam thanh niên người Chăm cho biết: “Quê em ở chỗ khác, lấy vợ rồi mới đến đây ở cùng nhà vợ. Trước em đi học ở bên Thái Lan ba năm, hồi đó là em khoảng 15, 16 tuổi. Em đi với mấy bạn cùng xóm. Lúc đi thì làm đầy đủ các thủ tục lấy visa để đi bình thường thôi” (PVS, nam, 24 tuổi, ấp Búng Lớn).

3. Thuận lợi và khó khăn trong phát triển du lịch tâm linh tại An Phú

Hiện nay, các tour du lịch ở Việt Nam hầu như chưa có tour nào về sự đa dạng tôn giáo mà chủ yếu là đi thăm các quần thể kiến trúc thuộc một số điểm tín ngưỡng, tôn giáo. Bên cạnh đó, cũng chưa có tour du lịch nào nhấn mạnh tính đoàn kết giữa các cộng đồng tôn giáo, dân tộc ở

khu vực vùng biên giới. Bởi vậy, chúng tôi cho rằng đây là một đặc trưng rất riêng biệt có thể khai thác trong du lịch tại An Phú, không chỉ giúp phát triển kinh tế của người dân địa phương, mà có thể trở thành một điển hình trong giữ gìn an ninh khu vực biên giới.

Du lịch chưa được quy hoạch phát triển là một vấn đề khó khăn cho An Phú. Các điểm đến tiềm năng nơi đây chưa được tích hợp vào các tuyến đường du lịch tại An Giang, chưa được số hóa và không phải là điểm đến được nhiều người biết tới ở trong nước, chưa nói đến nước ngoài. Bởi vậy, nơi đây chưa có hệ thống cơ sở vật chất phù hợp để phục vụ du khách, bao gồm các điểm dừng nghỉ, nhà nghỉ, quán ăn, hệ thống nhà vệ sinh công cộng, thùng rác, biển báo chỉ dẫn,... Hệ thống đường giao thông hay các con sông không phù hợp cho các xe hay thuyền du lịch cỡ lớn đi lại. Diện tích các cơ sở tôn giáo nơi đây tương đối nhỏ hẹp, chỉ phục vụ được tối đa vài chục đến hơn trăm du khách trong mỗi đợt tham quan. Các sản vật đặc trưng của khu vực như xoài, cá mắm (cá ủ mắm, sau đó lấy nguyên con để sử dụng) tuy có nhưng chưa được chế biến với tiêu chuẩn đảm bảo về vệ sinh an toàn thực phẩm, chưa kể đến nguồn cá tự nhiên đang giảm sút do ảnh hưởng từ các vấn đề môi trường cũng như kế hoạch kênh đào Phù Nam tại Campuchia (Thanh Lê, 2025). Đời sống của người dân, nhất là khu vực ven biên giới còn nghèo, tích lũy còn ít, khả năng tài chính để đầu tư cho du lịch bước đầu có thể gặp khó khăn. Người dân cũng chưa được đào tạo, cung cấp những kiến thức cơ bản để phục vụ khách du lịch, như: kỹ năng hướng dẫn du lịch, giao tiếp với du khách, quản lý di sản,... Cho đến nay, mới có một số các nhà đầu tư quan tâm đến việc phát triển du lịch tại khu vực này.

Tuy có những khó khăn như trên, nhưng việc phát triển du lịch tâm linh tại An Phú, An Giang cũng có nhiều thuận lợi và tiềm năng, cụ thể như sau:

Đối với một điểm đến du lịch, vấn đề về ăn uống khá quan trọng. Tại An Phú chưa có dịch vụ món ăn phát triển cho du lịch, nhưng vẫn mang nhiều tiềm năng trong lĩnh vực này. Ví dụ, với cộng đồng Chăm Islam tại Nhon Hội, món cà ri truyền thống với hương vị đặc trưng có thể phục vụ khách du lịch. Bên cạnh đó, việc nằm ngay cạnh Búng Bình Thiên và sông giúp cộng đồng này có thể cung cấp các loại cá, mắm tươi ngon theo cả cách chế biến của người Chăm và người Kinh. Từ nhiều sản vật sẵn có ở địa phương đã tạo nên những bữa cơm chay của đạo Cao Đài và Phật giáo Hòa Hảo, vốn có tiếng là ngon miệng. Về hoa quả, tại một số xã trên địa bàn huyện An Phú đã có sản phẩm xoài OCOP được xuất khẩu sang nhiều nước trên thế giới.

Bên cạnh ẩm thực thì cảnh quan thiên nhiên cũng là một yếu tố thu hút khách du lịch. Búng Bình Thiên, hồ nước tự nhiên gần thánh đường Al-Khairiyah, được mệnh danh là “viên ngọc của miền Tây” - có thể được diễn giải như một biểu tượng văn hóa biên giới, với các tour đi nghe kể du khách trải nghiệm cảnh quan và nghe kể về lịch sử của các cộng đồng nơi đây cũng như quan hệ giao thương Việt Nam - Campuchia qua các thời kỳ. Để làm sâu sắc hơn trải nghiệm về tính biên giới của tour du lịch, du khách có thể đến tham quan cột mốc biên giới 246 (1) - cột mốc bên cạnh ngã ba sông có góc nhìn rộng và cảnh quan đẹp dọc theo đường biên giới giữa Việt Nam và Campuchia tại thị trấn Long Bình, An Phú. Tour du lịch tâm linh tại An Phú có thể được sử dụng để nối dài các tour du lịch có sẵn tại An Giang qua các điểm đến như Chùa Bà Chúa Xứ núi Sam, làng Chăm Đa Phước, làng bèo cá Sặc Mâu,... Kết thúc tour du lịch tâm linh, du khách trong nước và quốc tế cũng có thể xuất cảnh tại cửa khẩu quốc tế Khánh Bình tại thị trấn Long Bình, An Phú để tìm kiếm những trải nghiệm tại nước bạn Campuchia.

Kết quả phỏng vấn sâu tại địa phương với các chức sắc tôn giáo cũng như tín đồ cho thấy quan điểm tương đối ủng hộ đối với việc phát triển du lịch: “Người dân ở đây cũng mong du lịch phát triển chứ, 100 người thì phải có 70 người là thích có du lịch. Vì nhiều người có con cái đi làm xa mà, phát triển du lịch có việc làm thì con họ có thể ở nhà được” (PVS, nam, 56 tuổi, dân tộc Chăm, ấp Búng Lớn), hay “Ở đây người dân có thu nhập gì đâu. Ruộng cũng ít, cá giờ cũng hết, trẻ đều đi làm ăn xa cả. Trồng lúa lúa mất, mà sang trồng xoài giờ chuột cũng ăn hết. Mất mùa cả cô ạ. Nếu phát triển được du lịch hay cái gì kiếm ra tiền thì dân cũng mừng” (PVS, nam, 74 tuổi, dân tộc Kinh, ấp Bắc Đai).

4. Đề xuất mô hình du lịch tâm linh thử nghiệm

Dựa trên phân tích tính xác thực tại An Phú, nghiên cứu đề xuất một mô hình du lịch tâm linh thử nghiệm nhằm khai thác tiềm năng văn hóa và tôn giáo của khu vực, đồng thời đảm bảo sự phát triển bền vững, trao quyền cộng đồng, thúc đẩy đoàn kết và an ninh khu vực biên giới. Mô hình này được thiết kế để cân bằng giữa ba khía cạnh tính xác thực của Wang (1999) - khách quan, xây dựng, và hiện sinh - đồng thời giải quyết các thách thức như nguy cơ thương mại hóa và thiếu cơ sở hạ tầng. Đất nước Bhutan, với chính sách “du lịch giá trị cao, tác động thấp”, đã thành công trong việc bảo vệ tính xác thực bằng cách giới hạn số lượng du khách (Pratt và Suntikul, 2021), như vậy An Phú có thể học hỏi từ Bhutan, áp dụng các biện pháp như giới hạn du khách (20-30 người/tour) và quảng bá văn hóa để duy trì tính xác thực khách quan và hiện sinh.

Dựa trên những tiêu chí và thông tin nói trên, tác giả đề xuất một mô hình du lịch tâm linh thử nghiệm tại An Phú với lịch trình chi tiết như sau:

- 5h30 sáng: khởi hành. Đoàn khoảng 30 khách tập trung tại trung tâm huyện An Phú. Trên đường đi và giữa các điểm đến, hướng dẫn viên sẽ lưu ý du khách về quy tắc ứng xử tại các điểm đến tôn giáo, đồng thời kể các câu chuyện nhấn mạnh tính đoàn kết, tương trợ giữa các tôn giáo trên địa bàn.

- 6h-8h sáng: quan sát lễ cúng tứ thời tại thánh thất Cao Đài (30 phút). Thường thức đồ ăn chay do các chức việc và tín đồ tại thánh thất chuẩn bị (30 phút). Nghe giới thiệu về kiến trúc và các ngày lễ trong năm được tổ chức tại thánh thất (60 phút).

- 8h30-10h30: tham quan Ban Trị sự Phật giáo Hòa Hảo, nghe chia sẻ về triết lý thiện nguyện của Giáo chủ Huỳnh Phú Sổ (30 phút). Tham gia hoạt động thiện nguyện, như: cùng đi với các thành viên Ban Trị sự để phân phát gạo, đồ ăn cho 5-10 hộ nghèo; giúp nấu nướng, chuẩn bị đồ ăn từ thiện tại bệnh viện, hoặc tham quan, tham gia vào việc xây dựng một ngôi nhà cho người nghèo đang được Ban Trị sự tiến hành (90 phút).

- 11h-12h30: giao lưu, tìm hiểu về văn hóa của người Chăm (30 phút). Tham quan thánh đường, nghe giới thiệu về lịch sử, kiến trúc của thánh đường Al-Khairiyah và các thực hành nghi lễ chính của người Chăm Islam ở đây (30 phút). Quan sát buổi cầu nguyện lúc 12h trưa, trải nghiệm mùi hương thanh tẩy (dầu thơm) tại thánh đường (30 phút).

- 12h30-14h: ăn trưa tại Búng Bình Thiên (cạnh Thánh đường Al-Khairiyah), thưởng thức các món ăn truyền thống của người Chăm, như: cà ri, tung lò mò (60 phút). Nghe giới thiệu và thưởng thức một số sản phẩm OCOP tại địa phương (xoài, thịt bò) tại nhà khách của thánh đường (60 phút).

- 14h-16h: đi ghe trên Búng Bình Thiên với 6 ghe (5 khách/ghè), nghe kể về lịch sử giao thương Việt Nam - Campuchia và lịch sử của cộng đồng Chăm tại đây (30 phút). Chia thành ba đội với các nhiệm vụ như thu hái bông điên điển, rau rút, câu cá trên Búng Bình Thiên (45 phút). Nấu các sản vật thu được để có món canh cá ăn nhẹ trên ghe (45 phút).

- 16h30-17h30: tham quan cột mốc biên giới 246 (1) với hướng dẫn viên chia sẻ câu chuyện chiến sỹ biên phòng, thưởng thức tiết mục biểu diễn có sự tham gia đầy đủ các đại biểu dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng trên địa bàn (60 phút).

- 18h: trở về điểm xuất phát. Kết thúc lịch trình.

Kết luận

Nghiên cứu này áp dụng khái niệm tính xác thực để khám phá tiềm năng phát triển du lịch tâm linh tại An Phú, An Giang. Sự giao thoa văn hóa Kinh - Chăm và sự hòa hợp giữa các tôn giáo không chỉ tạo nên bản sắc độc đáo cho vùng biên của An Phú mà còn định vị khu vực này như một điểm đến tâm linh tiềm năng, khác biệt so với các điểm đến đã bị thương mại hóa. Thông qua nghiên cứu thực địa tại các địa điểm tôn giáo, như: thánh thất Cao Đài, Ban Trị sự Phật giáo Hòa Hảo, thánh đường Islam giáo, kết quả cho thấy An Phú sở hữu tính xác thực đa chiều: tính xác thực khách quan thông qua di sản nguyên bản, tính xác thực xây dựng qua khả năng diễn giải văn hóa và tính xác thực hiện sinh nhờ các trải nghiệm tinh thần sâu sắc. Trên cơ sở đó, đề xuất một mô hình du lịch tâm linh thử nghiệm, với lịch trình một ngày và các chiến lược phát triển bền vững. Mô hình du lịch tâm linh thử nghiệm tại An Phú có tiềm năng phù hợp với chiến lược du lịch quốc gia của Việt Nam, trong đó nhấn mạnh phát triển du lịch bền vững, quảng bá văn hóa đa dạng và tăng cường lợi ích kinh tế cho các cộng đồng địa phương (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, 2020). Mô hình này đồng thời cung cấp một thiết kế để phát triển du lịch tâm linh ở các khu vực biên giới đa dân tộc, nơi tính xác thực văn hóa và sự gắn kết cộng đồng có thể thúc đẩy các kết quả kinh tế, xã hội và an ninh biên giới bền vững./.

Tài liệu tham khảo

1. Chi cục Thống kê khu vực Châu Đốc - An Phú (2025), *Thông báo số hộ, dân số huyện An Phú năm 2024 (phân theo thị trấn, xã, khóm, ấp)*, Tài liệu do Ủy ban nhân dân huyện An Phú cung cấp.
2. Mai Thanh Hải (2008), “Các ‘Đạo’ của nông dân châu thổ sông Cửu Long từ Bửu Sơn Kỳ Hương, Tứ Ân Hiếu Nghĩa đến Đạo Lành và Đạo Ông nhà lớn”, *Tạp chí Nghiên cứu Tôn giáo*, số 01, tr. 65-71.
3. Ngô Minh Hùng, Trần Thị Mỹ Diệu (2018), “Đô thị di sản - Nền tảng xây dựng sản phẩm du lịch mới phát triển du lịch An Giang”, *Tạp chí Khoa học Đại học Văn Lang*, số 10, tr. 95-103.
4. Thanh Lê (2025), *Kênh đào Phù Nam của Campuchia có bước ngoặt lớn*, <https://nguoiquansat.vn/kenh-dao-phu-nam-cua-campuchia-co-buoc-ngoat-lon-213305.html>, ngày đăng tải 22/04/2025, ngày truy cập 03/11/2025.
5. Nhóm phóng viên Tạp chí Công Thương (2021), *Du lịch tâm linh thúc đẩy kinh tế địa phương phát triển*, <https://tapchicongthuong.vn/du-lich-tam-linh-thuc-day-kinh-te-dia-phuong-phat-trien-85366.htm>, ngày đăng tải 22/11/2021, ngày truy cập 15/6/2025.
6. Norman, Alex (2011), *Spiritual Tourism: Travel and Religious Practice in Western Society*, London: Bloomsbury Publishing.

7. Pratt, Stephen, Wantanee Suntikul (2021), “Planning for Sustainable Tourism Development in Bhutan”, presented at *Conference on Tourism Planning and Development in South Asia*.
8. Trần Ngọc Thêm (2022), “Tây Ninh: Từ nhận diện bản sắc đến tích hợp nguồn lực đa dạng để tăng tốc phát triển du lịch”, trong Nguyễn Ngọc Thơ và cộng sự (chủ biên): *Nhận diện bản sắc văn hóa và truyền thống gia đình tỉnh Tây Ninh*, Nxb. Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.
9. Huỳnh Ngọc Thu (2009), *Đời sống tôn giáo của tín đồ đạo Cao Đài trong bối cảnh văn hóa Nam Bộ*, Luận án tiến sĩ Lịch sử, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.
10. Lâm Thị Mai Sương Tú (2023), “Khai thác giá trị văn hóa lễ hội của cộng đồng Chăm Islam An Giang vào phát triển sản phẩm du lịch (nghiên cứu trường hợp tháng nhịn chay Ramadan)”, *Giáo dục & Xã hội*, Số 2, tr. 173-179.
11. Nguyễn Thị Ngọc Thơ, Nguyễn Hữu Trí, Hồ Bạch Nhật, Đoàn Vinh Thắng, Võ Khánh Thiện (2021), “Đánh giá của du khách đối với các điểm du lịch văn hóa Chăm: so sánh giữa An Giang và Miền Trung”, *AGU International Journal of Sciences*, Vol. 27 (1), tr. 1-17.
12. Viện Nghiên cứu Tôn giáo (2022), *Bộ sách kiến thức cơ bản về tôn giáo ở Việt Nam*, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam.
13. Wang, Ning (1999), “Rethinking Authenticity in Tourism Experience”, *Annals of Tourism Research*, 26 (2), pp. 349-370.

Abstract

EXPLORING THE POTENTIAL FOR SPIRITUAL TOURISM DEVELOPMENT IN AN PHU DISTRICT, AN GIANG PROVINCE

Vuong Ngoc Thi

Institute of Anthropology and Religious Studies

Vietnam Academy of Social Sciences

This article explores the potential for developing spiritual tourism in An Phu District, An Giang Province. It applies Wang's (1999) concept of authenticity - including objective, constructive, and existential authenticity - to analyze the cultural characteristics and tourism potential of the area. The findings indicate that An Phu possesses a unique religious and cultural borderland space shaped by the harmonious coexistence of diverse religions and ethnic groups. This cultural landscape remains largely untapped, thereby offering visitors the promise of genuine and profound spiritual experiences. Based on an assessment of the current situation, along with an analysis of advantages and challenges, the article proposes a pilot model for spiritual tourism in An Phu that emphasizes sustainable development and cultural respect and understanding. In doing so, tourism development is not only intended to foster local economic growth but also to contribute to maintaining security along the border region.

Keywords: Tourism, spiritual tourism, authenticity, An Giang.